Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

Chi tiết mã HS 1806.90

Mã HS	1806.90
Mô tả hàng hóa	Sô cô la và các chế phẩm thực phẩm khác có chứa ca cao / - Loại khác:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	04/11/2026 13:18:01
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/180690/

4 dòng thuế thuộc 1806.90

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
1806.90.10	Sô cô la và các chế phẩm thực phẩm khác có chứa ca cao / - Loại khác: / - - Kẹo sô cô la ở dạng viên (tablets) hoặc viên ngậm (pastilles)	kg	19,5%	13%	8 / 10 (nhiều mức)
1806.90.30	Sô cô la và các chế phẩm thực phẩm khác có chứa ca cao / - Loại khác: / - - Các chế phẩm thực phẩm từ bột, bột thô, tinh bột hoặc chiết xuất malt, có chứa từ 40% trở lên nhưng không quá 50% tính theo khối lượng là ca cao đã khử toàn bộ chất béo	kg	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
1806.90.40	Sô cô la và các chế phẩm thực phẩm khác có chứa ca cao / - Loại khác: / - - Các chế phẩm thực phẩm làm từ sản phẩm thuộc các nhóm từ 04.01 đến 04.04, có chứa từ 5% trở lên nhưng không quá 10% tính theo khối lượng là ca cao đã khử toàn bộ chất béo, được chế biến đặc biệt cho trẻ sơ sinh hoặc trẻ nhỏ, chưa đóng gói để bán lẻ	kg	37,5%	25%	8 / 10 (nhiều mức)
1806.90.90	Sô cô la và các chế phẩm thực phẩm khác có chứa ca cao / - Loại khác: / - - Loại khác	kg	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.